

Số: 53/2023/QĐST-HNGĐ

H, ngày 01 tháng 3 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 507/2022/TLST/HNGĐ ngày 23 tháng 12 năm 2022, giữa:

- Nguyên đơn: chị Nguyễn Thị M, sinh năm 1984; trú tại: tổ 8B, khu 7, phường X, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh.

- Bị đơn: anh Vũ Đình A, sinh năm 1977; trú tại: tổ 8B, khu 7, phường X, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh.

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147; Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều: 55, 58, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 02 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 02 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị M và anh Vũ Đình A.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: chị Nguyễn Thị M và anh Vũ Đình A thuận tình ly hôn.

- Về con chung: chị Nguyễn Thị M và anh Vũ Đình A có 02 con chung là: Vũ Đình N, sinh ngày 23/3/2007 và Vũ Yến N, sinh ngày 15/8/2014. Chị M được quyền trực tiếp nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc, giáo dục con chung Vũ

Yến N cho đến khi con chung đủ tuổi thành niên (đủ 18 tuổi). Anh A được quyền trực tiếp nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc, giáo dục con chung Vũ Đình N cho đến khi con chung đủ tuổi thành niên (đủ 18 tuổi). Các bên không phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung và đều có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung theo quy định của pháp luật mà không ai được cản trở, nhưng không được lạm dụng việc thăm nom con chung gây ảnh hưởng xấu đến việc nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc, giáo dục con chung.

- Về tài sản chung: không có.
- Về khoản nợ chung: không có.

3. Về án phí: chị Nguyễn Thị M tự nguyện chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) chị M đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số 0001280 ngày 23/12/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố H, tỉnh Quảng Ninh. Trả lại chị M số tiền còn lại là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND thành phố H;
- UBND phường X;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục THADS thành phố H;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

THẨM PHÁN

Trần Thị Hồng